

Số: 504/BVĐK-VTTBYT
Về việc mời báo giá vật tư y tế

Ninh Bình, ngày 27 tháng 3 năm 2025

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các Công ty sản xuất, kinh doanh vật tư y tế

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua một số vật tư y tế sử dụng tại bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Bộ phận văn thư, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình. (Nếu có các vấn đề cần làm rõ, đề nghị liên hệ bà Nguyễn Kim Thủy, SĐT 0943.471.606 để được giải đáp)
- Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp hoặc qua chuyển phát nhanh tại Bộ phận văn thư, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình

- Nhận bản giấy:

Các đơn vị gửi trực tiếp bản giấy báo giá hoặc gửi qua dịch vụ chuyển phát về địa chỉ sau đây (ghi trên bao bì báo giá):

Bộ phận Văn thư, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình.

Địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh, phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Điện thoại: 02293 871 030.

- Nhận bản scan màu qua email: vtytbvdknb@gmail.com.

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Trước 17h ngày 07 /4/2025.

Thời điểm tiếp nhận báo giá được tính là thời điểm nhận báo giá bản giấy hoặc thời điểm nhận bản scan qua email (*thời điểm báo có thư đến*) tùy thời điểm nào đến trước.

Lưu ý: **Báo giá có nhiều trang phải có dấu giáp lai theo quy định.**

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: **Tối thiểu 180 ngày**, kể từ thời điểm kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục này.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục vật tư (có phụ lục kèm theo)
- Địa điểm cung cấp, các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp:

- Địa điểm cung cấp: Kho Vật tư tiêu hao – Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình
- Yêu cầu về vận chuyển, cung cấp: Vận chuyển, bốc xếp, bàn giao tại Kho Vật tư tiêu hao – Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình
- 3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 05 ngày kể từ ngày đặt hàng.
- 4. Dự kiến các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:
 - Tạm ứng: Không
 - Phương thức thanh toán: bằng chuyển khoản. Thời gian thanh toán: 30 ngày kể từ ngày hoàn thành hồ sơ thanh toán.
- 5. Các thông tin khác
 - Tình trạng hàng hóa: mới 100%.
 - Mẫu báo giá: Theo mẫu báo giá kèm theo công văn này. / *ly*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để b/c);
- Phòng CTXH (để đăng tải)
- Lưu: VT, TCKT, VT-TBYT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Tuyên

Mẫu báo giá

(Kèm theo Yêu cầu báo giá báo giá số 504 /BVĐK-VTTBYT ngày 27/3/2025 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình)

Công ty...
Địa chỉ...
Điện thoại...
Email...

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục hàng hóa	Ký, mã, nhãn hiệu	Hãng, nước Sản xuất	Thông số kỹ thuật	Mã HS	Năm SX	Xuất xứ	Số lưu hành	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Có VAT)	Thành tiền (VNĐ)
1												
2												
...												
Tổng số: ... mặt hàng												

Giá trên đã bao gồm phí, thuế và vận chuyển bốc xếp tại kho

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 180 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi ngày ... tháng ... năm ... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá]

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực

....., ngày.....tháng năm 2025

ĐẠI DIỆN CÔNG TY

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

DANH MỤC SỐ LƯỢNG

(Kèm theo Công văn số 504/BVĐK ngày 27/3/2025 của Bệnh viện ĐK tỉnh Ninh Bình)

STT	Tên hàng hoá	Đơn vị tính	Yêu cầu thông số kỹ thuật	Yêu cầu xuất xứ	Số lượng
1	Bộ phận chuyển tiếp dùng trong lọc màng bụng	Cái	Bộ chuyển tiếp (transfer set) sử dụng trong lọc màng bụng, Kết nối giữa túi dịch và ống thông catheter lọc màng bụng. Đạt tiêu chuẩn ISO13485		40
2	Bóng nong mạch não ngoài sọ	Cái	Dụng cụ nong động mạch cảnh do xơ vữa và vôi hóa. Loại bóng thẳng. Đường kính bóng nhiều cỡ $\geq 1.5\text{mm}$. Chiều dài các cỡ $\geq 20\text{mm}$. Tương thích dây dẫn đường 0.014 inch. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485		10
3	Vi dây dẫn mạch não	Cái	Đường kính vi dây dẫn ≤ 0.014 inch, dùng trong can thiệp mạch não. Chiều dài đủ các cỡ $200\text{ cm} \pm 10\text{cm}$, $300\text{cm} \pm 10\text{cm}$. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485		100
4	Dù bảo vệ chống tắc mạch	Cái	Lưới lọc hình chóp nón, kèm ống thông dẫn và thu hồi lưới lọc. Đường kính lưới lọc $\geq 3\text{mm}$, chất liệu Nitinol và phủ Heparin. Tương thích dây dẫn đường 0.014 inch. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485		10
5	Giá đỡ lấy huyết khối (stent)	Cái	Đường kính đủ các cỡ từ 3mm đến 6mm. Chiều dài các cỡ $\geq 20\text{mm}$. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.		7
6	Khung giá đỡ mạch cảnh	Cái	Loại thẳng. Đường kính các cỡ trong đó tối thiểu có đủ các đường kính 6,7,8 mm. Chiều dài các cỡ từ 20 mm đến 60 mm. Tự giãn nở. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	G7	10
7	Khung giá đỡ (stent) chuyên hướng dòng chảy cho can thiệp điều trị phình mạch não	Cái	Đường kính stent từ 2.5mm đến 5mm. Chiều dài từ 10 mm đến 35 mm. Đạt tiêu chuẩn ISO13485.	G7	5
15	Vi ống thông can thiệp mạch thần kinh để thả stent chuyên hướng dòng chảy	Cái	Tương thích với Stent chuyên dòng. Đường kính trong từ 0.017 inch đến 0.027 inch. Chiều dài $\geq 150\text{cm}$. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.		5
8	Vi dây dẫn can thiệp mạch máu ngoại biên	Cái	Dùng trong can thiệp mạch máu tạng (trừ tim và não). Đường kính dây dẫn D , $0.012\text{ inch} \leq D \leq 0.016\text{ inch}$. Chiều dài dây dẫn có đủ các loại kích thước $180 \pm 5\text{cm}$, $200\text{cm} \pm 5\text{cm}$. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.		50

STT	Tên hàng hoá	Đơn vị tính	Yêu cầu thông số kỹ thuật	Yêu cầu xuất xứ	Số lượng
9	Ống hút huyết khối cỡ lớn	Cái	Ống hút huyết khối cỡ lớn đường kính ngoài 6Fr, đường kính trong ≥ 0.072 inch. Chiều dài ≥ 132 cm. Đạt tiêu chuẩn ISO13485.		20
10	Ống hút huyết khối cỡ lớn	Cái	Ống hút huyết khối cỡ lớn đường kính ngoài 6Fr, Đường kính trong ≤ 0.070 inch. Chiều dài đoạn xa linh hoạt ≥ 19 cm. Chiều dài < 132 cm. Đạt tiêu chuẩn ISO13485.		50
11	Ống hút huyết khối cỡ nhỏ	Cái	Đường kính trong đầu xa ≤ 0.035 inch. Đường kính ngoài đầu xa $\leq 4,0$ Fr. Chiều dài làm việc ≤ 160 cm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485		60
12	Ống thông dẫn đường can thiệp mạch	Cái	Dùng hỗ trợ can thiệp mạch não. Đường kính ngoài và 8Fr, chiều dài các cỡ ≥ 80 cm, có van van cầm máu và que nong mạch máu. Đạt tiêu chuẩn ISO13485	G7	80
13	Ống thông chụp chẩn đoán mạch tạng	Cái	Đường kính ngoài 5Fr, chiều dài các cỡ từ 70cm đến 100cm. Phủ lớp ái nước. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.		150
14	Dây dẫn đường cho Catheter loại 260cm	Cái	Dây dẫn đường cho ống thông chụp mạch, dùng trong can thiệp mạch não: đường kính 0.035 inch, chiều dài ≥ 260 cm. Đạt tiêu chuẩn ISO13485	G7	80
16	Bộ bóng bơm truyền dịch dùng một lần	Cái	<ul style="list-style-type: none"> - Dung tích: ≥ 275ml - Có chức năng PCA (bệnh nhân có thể sử dụng để tự kiểm soát lượng thuốc bổ sung khi cần) - Cấu tạo gồm: Dây đeo, bóng chứa dịch, cổng truyền dịch một chiều, ống nối dài dây, nắp vặn, kẹp, lọc, bộ điều chỉnh đa tốc độ, khoá điều chỉnh, nút bấm PCA,... - Liều PCA: ≥ 2ml/lần - Thời gian khóa giữa 2 lần bấm: tối thiểu 02 mức từ 15 phút - 30 phút - Độ chính xác ở điều kiện tiêu chuẩn: $\pm 15\%$ Đạt tiêu chuẩn ISO13485		500
17	Chỉ khâu có gai	Sợi	Chỉ tiêu thành phần Copolymer của acid glycolic và trimethylene carbonate, có gai đầu tù, hướng gai một chiều, một đầu có vòng, không cần buộc. Đủ các số 2/0, 3/0, dùng đặc biệt trong phẫu thuật nội soi. Sợi chỉ dài ≤ 30 cm. Kim tròn đầu nhọn, cong 1/2 vòng tròn, dài ≤ 26 mm. Thời gian giữ vết thương: ≥ 21 ngày. Thời gian tiêu hoàn toàn ≤ 180 ngày. Đạt tiêu chuẩn ISO13485	Châu Âu / G7	160

STT	Tên hàng hoá	Đơn vị tính	Yêu cầu thông số kỹ thuật	Yêu cầu xuất xứ	Số lượng
18	Lưới điều trị thoát vị bẹn 10cm x 15cm	Miếng/ Tấm	Lưới thoát vị đơn sợi, chất liệu Polypropylen, kích thước 15 x 10 cm, trọng lượng lưới nhẹ $\leq 39\text{g/m}^2$. Kích thước lỗ lưới $\leq 1.5\text{mm}$, lưới dệt co giãn 4 chiều. Đạt tiêu chuẩn ISO13485	Châu Âu / G7	160
19	Dụng cụ cố định lưới thoát vị	Cái	Dụng cụ giúp cố định lưới thoát vị chất liệu Titanium có ≥ 30 ghim hình xoắn ốc, nòng 5mm $\pm 5\%$ cao 3,8mm $\pm 5\%$, rộng 4mm $\pm 5\%$. Chiều dài phần chứa ghim $\leq 35,5\text{cm}$. Đạt tiêu chuẩn ISO13485	Châu Âu/ G7	32
20	Bóng kéo sợi đường mật	Cái	Bóng lấy sỏi thiết kế 3 kênh - Đường kính ống thông 7Fr. Chiều dài kênh làm việc $\geq 200\text{cm}$, tương thích dây dẫn các loại 0,025 inch, 0.035inch. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485		20
21	Bóng nong đường mật	Cái	Bóng nong đường mật có 2 kênh. Đường kính bóng các kích cỡ $\geq 10\text{mm}$, tương thích dây dẫn các loại 0,025 inch, 0.035inch. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.		20
22	Bộ đầu thắt tĩnh mạch thực quản	Cái	+ Gồm 1 súng (tay quay) và 1 đầu thắt tĩnh mạch thực quản đồng bộ với nhau + Súng thắt làm bằng nhựa + Đầu thắt được thiết kế 6 vòng bằng cao su + Đạt tiêu chuẩn ISO 13485		50
23	Bộ đẩy stent đường mật	Cái	Bộ đẩy Stent nhựa đường mật có đường kính đầu ống vừa với các cỡ stent nhựa 7F, 8,5 F, 10F. Chiều dài làm việc 220cm $\pm 10\text{cm}$. Đạt tiêu chuẩn ISO13485		5
24	Chổi rửa dài cho máy nội soi	Cái	Chổi rửa dài kênh nội soi dùng 1 lần, đường kính đầu chổi 4mm- 5mm, đường kính thân chổi $\leq 2.5\text{mm}$; Chiều dài làm việc $\geq 2200\text{mm}$; + Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CE		60

STT	Tên hàng hoá	Đơn vị tính	Yêu cầu thông số kỹ thuật	Yêu cầu xuất xứ	Số lượng
25	Clip cầm máu hai chiều	Cái	Sử dụng can thiệp trong nội soi ống mềm Dùng trong cầm máu dạ dày và đại tràng. Có thể xoay được 360 độ, đóng mở nhiều lần, tay cầm lắp sẵn. Đường kính ngoài của ống $2,4\text{mm} \pm 0,1\text{mm}$; tương thích với kênh ống soi $2,8\text{mm}$ Độ mở D, $15\text{mm} \leq D \leq 20\text{mm}$ Chiều dài: $2300\text{mm} \pm 100\text{mm}$. Đạt chứng nhận: CE, FDA, ISO13485		400
26	Dao cắt cơ vòng	Cái	Phù hợp với kênh làm việc $2,8\text{mm}$ tại Bệnh viện Chiều dài làm việc $2100\text{mm} \pm 200\text{mm}$ Chiều dài đầu tip D: $3\text{mm} \leq D \leq 7\text{mm}$ Chiều dài dao cắt: nằm trong khoảng $20\text{-}30\text{mm}$ Tương thích với dây dẫn hướng từ $0,025\text{-}0,035$ inch Dao có 3 kênh riêng biệt: cho dao, cho dây dẫn và cho kênh bơm cân quang. Đạt chứng nhận: CE và ISO13485		20
27	Dao cắt hút niêm mạc	Cái	Tương thích với kênh làm việc $2,8\text{mm}$ tại Bệnh viện. Đường kính ngoài của thân là $2,4 (\pm 0,1)\text{mm}$. Có phun được nước Chiều dài đầu dao tối thiểu 2 loại các cỡ: từ $1,5\text{mm} - 2\text{mm}$, $3\text{mm} - 4\text{mm}$ Chiều dài làm việc: $1800\text{mm} - 2300\text{mm}$ Đạt tiêu chuẩn: CE, ISO13485		10
28	Dao cắt hút niêm mạc có đầu bọc sứ cách điện	Cái	Tương thích với kênh làm việc $2,8\text{mm}$ tại Bệnh viện. Đường kính ngoài của thân là $2,4 (\pm 0,1)\text{mm}$, đầu bọc sứ cách điện. Chiều dài đầu dao tối thiểu 2 loại các cỡ: từ $1,5\text{mm} - 2\text{mm}$, $3\text{mm} - 4\text{mm}$ Chiều dài làm việc: $1800\text{mm} - 2300\text{mm}$ Đạt tiêu chuẩn: CE, ISO13485		5
29	Dây dẫn đường mật	Cái	Dây dẫn có đường kính đủ các loại $0,025\text{inch}$ và $0,035\text{ inch}$, có các điểm đánh dấu giúp nhận dạng qua hình ảnh. Đầu tip được phủ lớp Tungstent, ái nước. Đầu tip có 2 dạng thẳng và cong. Chiều dài dây dẫn D: $260\text{cm} \leq D \leq 450\text{cm}$. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485		20
30	Kim gấp dị vật tiêu hoá	Cái	Kim gấp dị vật : đủ các loại Ngâm cá sấu, răng chuột Chiều dài D, $1800 \leq D \leq 2300\text{mm}$. Đường kính ngoài ống của kim : $2.4\text{mm} \pm 0,1\text{mm}$. Tương thích kênh làm việc 2.8mm Đạt tiêu chuẩn ISO13485		10

STT	Tên hàng hoá	Đơn vị tính	Yêu cầu thông số kỹ thuật	Yêu cầu xuất xứ	Số lượng
31	Stent nhựa đường mật	Cái	Sten nhựa đường mật đường kính 10Fr. Chiều dài 5cm. Đạt tiêu chuẩn ISO13485		10
32	Kim tiêm cầm máu dạ dày, đại tràng	Cái	Sử dụng can thiệp trong nội soi ống mềm Chiều dài làm việc: 2300mm ± 100mm Mũi kim dài khoảng 4mm ± 1mm Tương thích với kênh ống soi 2.8mm Đường kính kim: 23G/21G Đầu TIP bằng kim loại Tay cầm bằng nhựa Đạt tiêu chuẩn: CE, ISO13485		80
33	Kẹp Cầm máu	Cái	Kẹp cầm máu điện qua nội soi, Có tính năng xoay Chiều dài làm việc: 2300mm ± 100mm, Tương thích kênh dụng cụ: 2,8mm Đạt tiêu chuẩn: CE , ISO13485		10
34	Kim sinh thiết dạ dày, đại tràng	Cái	Kim sinh thiết dạ dày, đại tràng. Sử dụng can thiệp trong nội soi ống mềm - Ngàm hình oval - Chiều dài làm việc tối thiểu 02 loại trong khoảng 180cm-230cm Đường kính làm việc 2.4 ± 0,1 mm tương thích với kênh ống soi 2.8mm Đạt chứng nhận: CE, ISO13485		15.000
35	Rọ lấy sỏi đường mật dùng trong nội soi	Cái	Rọ lấy sỏi có kênh đi dây dẫn hướng, tương thích với dây dẫn hướng các loại 0.025inch, 0.035inch. Đường kính độ mở rọ các cỡ trong đó tối thiểu có 2 loại: 2cm, 3cm. Đi được vào kênh sinh thiết của dây nội soi có đường kính ≤3,2mm. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485		20
36	Thùng lọng cắt polyp	Cái	Dùng để cắt polyp trong dạ dày và đại tràng . Đường kính ngoài của ống : 2.4mm ± 0,1mm Tương thích kênh làm việc: 2,8mm Thùng lọng có vỏ bọc nhựa, chiều dài khoảng 230cm ± 10cm . Đường kính lọng cắt các cỡ trong đó có tối thiểu 02 loại: 25mm và 35mm Tay cầm bằng nhựa y tế. Đầu thùng lọng bằng thép không gỉ xoắn nối nhau. Đạt tiêu chuẩn: CE, ISO13485		500
37	Vòng cao su thắt trĩ	Hộp	Vòng cao su thắt trĩ chất liệu bằng cao su. Gồm ≥ 100 vòng / hộp. Đạt tiêu chuẩn ISO13485		5

STT	Tên hàng hoá	Đơn vị tính	Yêu cầu thông số kỹ thuật	Yêu cầu xuất xứ	Số lượng
38	Đầu thắt tĩnh mạch thực quản	Cái	Sử dụng can thiệp trong nội soi ống mềm Gồm ≥ 06 vòng thắt bằng cao su tự nhiên được lắp sẵn Đường kính trong lắp được với dây nội soi khoảng 9,2-9,9mm Điều khiển bằng dây đôi Đạt tiêu chuẩn: CE, ISO13485		90
39	Kim sinh thiết bàng quang, phế quản	Cái	Kim sinh thiết với thiết kế tay cầm 3 vòng. Thiết kế đa dạng: kim sinh thiết không kim; có cả ngàm hình oval và ngàm cá sấu. Chiều dài làm việc 160-180cm, tương thích với kênh làm việc tối thiểu 2.0mm. Đạt tiêu chuẩn: CE, ISO13485		70
40	Kim gấp dị vật phế quản	Cái	Kim gấp dị vật gồm cả 2 loại ngàm cá sấu và răng chuột. Chiều dài trong khoảng 1000mm-2500mm. Tương thích kênh ống soi 2.8mm. Đạt tiêu chuẩn ISO13485		10
41	Rọ lưới lấy dị vật tiêu hoá	Cái	Rọ lưới lấy dị vật đường tiêu hoá. Chiều dài làm việc trong khoảng từ 1800-2300mm. Đường kính kênh làm việc 2,4mm \pm 0,1mm. Tương thích kênh ống soi 2,8mm. Đạt tiêu chuẩn ISO13485		10
42	Mast dao điện	Cái	Bản cực từ 1 lớp gel, 1 lớp bột xốp, 1 lớp nhôm, không gây độc cho tế bào da nhạy cảm và kích ứng cấp tính. Dùng được cho dao điện Olympus ESG - 150 tại bệnh viện. Đạt tiêu chuẩn ISO13485		50
43	Ngáng giữ miệng nội soi	Cái	Ngáng miệng nội soi loại dùng nhiều lần sử dụng cho tất cả các ống nội soi đường tiêu hoá và phế quản, có dây choàng để cố định, lỗ trung tâm mở rộng. Đạt tiêu chuẩn ISO13485		30
44	Nắp chụp bảo vệ đầu dây soi dạ dày (CAP)	Cái	Nắp chụp nhựa gắn đầu dây nội soi dạ dày. Được làm bằng silicon. Đường kính trong lắp vừa dây soi có đường kính trong khoảng 9,2-9,9mm. Đạt tiêu chuẩn ISO13485		10
45	Nắp chụp bảo vệ đầu dây soi đại tràng (CAP)	Cái	Nắp chụp nhựa gắn đầu dây nội soi dạ dày. Được làm bằng silicon. Đường kính trong phù hợp với đường kính của đầu dây soi đại tràng có đường kính 13mm \pm 0,5mm. Đạt tiêu chuẩn ISO13485		10

STT	Tên hàng hoá	Đơn vị tính	Yêu cầu thông số kỹ thuật	Yêu cầu xuất xứ	Số lượng
46	Ống thông dùng trong can thiệp mạch ngoại biên	Cái	Tương thích dây dẫn 0,035inch. Đạt tiêu chuẩn ISO13485	Châu Âu/ G7	30
47	Ống thông dùng trong can thiệp mạch thần kinh	Cái	Tương thích dây dẫn 0,035inch. Đạt tiêu chuẩn ISO13485	G7	20
48	Pin dùng cho máy đo nhiệt kế âm kế tự ghi	viên	Pin nuôi nguồn Lithium, dung lượng pin tối thiểu 2.4Ah. Sản xuất năm 2024 trở về đây. Dùng cho máy nhiệt kế, âm kế tự ghi		70
49	Dây dẫn đường mềm dùng trong tán sỏi ống mềm	Cái	Dùng trong tán sỏi ống mềm, đường kính 0,035 inch, Đầu thẳng, lõi Nitinol, đoạn đầu mềm tối thiểu 6,5cm, có phủ lớp ái nước. Loại dây vắn. Chiều dài dây ≥ 150 cm. Đạt tiêu chuẩn ISO13485		120
50	Vỏ đỡ niệu quản dùng cho ống kính soi mềm	Cái	Cấu tạo gồm nòng trong và vỏ ngoài, có bộ phận gắn với bình lọc chứa sỏi. - Kích thước: Nòng trong đủ các loại kích thước 10Fr, 11Fr, 12Fr. Vỏ ngoài đủ các kích thước 12Fr, 13Fr, 14Fr. - Lõi thép bên trong, lớp vỏ ngoài phủ hydrophyllic. - Đạt tiêu chuẩn ISO13485		240
51	Rọ lấy sỏi	Cái	- Rọ lấy sỏi dùng trong tán sỏi nội soi ống mềm có đủ các cỡ: 1.8Fr và 2.2Fr, dài ≥ 120 cm. Loại 4 cạnh, đầu tròn. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.		120
52	Ống kính nội soi mềm	Cái	Góc uốn: lên và xuống ≥ 275 độ - Chiều dài làm việc: ≥ 670 mm; - Kênh làm việc chống xoắn - Chiều dài làm việc của dây ≥ 92 cm - Độ phân giải ≥ 160.000 pixel hoặc tương đương - Có chức năng chụp ảnh và quay video, nút bấm trên tay cầm của kính. Tương thích với hệ thống phẫu thuật nội soi Karl Storz của Bệnh viện hoặc cung cấp hệ thống truyền (hoặc xử lý) hình ảnh khi trúng thầu đến khi sử dụng hết số lượng. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.		120
53	Ống thông JJ	Cái	Ống thông niệu quản JJ các cỡ 6Fr, 7Fr. Chiều dài ≥ 26 cm, phủ lớp ái nước. Đạt tiêu chuẩn ISO13485		240

STT	Tên hàng hoá	Đơn vị tính	Yêu cầu thông số kỹ thuật	Yêu cầu xuất xứ	Số lượng
54	Lưỡi dao cắt nội soi u xơ tuyến tiền liệt	Cái	Điện cực cắt nội soi tiết niệu dạng vòng, dùng với vỏ 24/26F của máy Richard Wolf, sử dụng được nhiều lần. Đạt tiêu chuẩn ISO13485		260
Tổng số mặt hàng: 54					